CTCP BCG Energy (UPCOM: BGE)

FireAnt

Ngày 31/12/2024	9,500 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-5.0%	**-13.6%**	**-13.6%**

ROE — 2024: **3.6%** — +/- YoY ▲ 4.0%

DT thuần — *Q4/24*: **248** *tỷ VNĐ* — QoQ ▼ 92.0 ▼ 26.9%

DT thuần — *2024*: **1,278** *tỷ VNĐ* — YoY ▲ 152 ▲ 13.5%

LN gộp — *Q4/24*: **85.7** *tỷ VNĐ* — QoQ ▼ 91.3 ▼ 51.6%

LN gộp — *2024*: **629** *tỷ VNĐ* — YoY ▲ 94.0 ▲ 17.5%

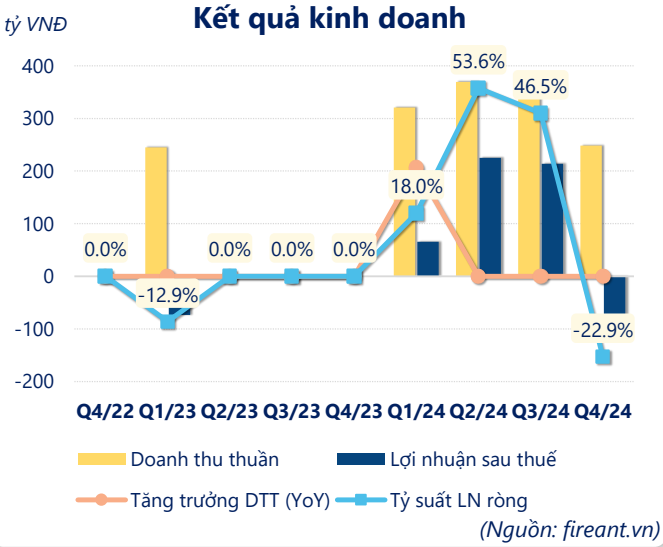
LN thuần — *Q4/24*: **-61.2** *tỷ VNĐ* — QoQ ▼ 305 ▼ 125%

LN thuần — *2024*: **441** *tỷ VNĐ* — YoY ▲ 628 ▲ 336%

LN sau thuế — *Q4/24*: **-110** *tỷ VNĐ* — QoQ ▼ 324 ▼ 151%

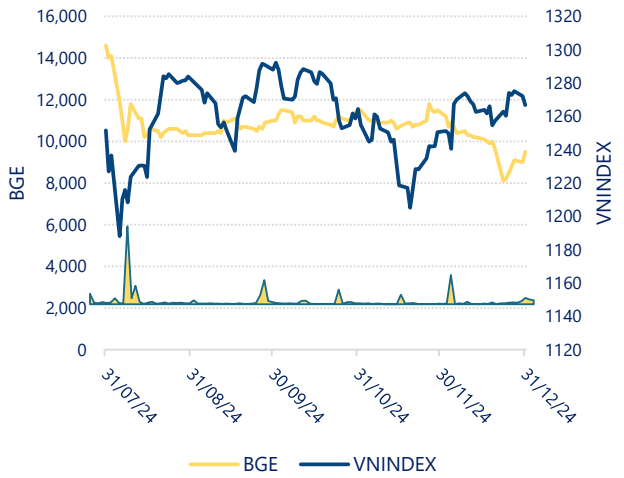
LN sau thuế — *2024*: **394** *tỷ VNĐ* — YoY ▲ 547 ▲ 358%

Kết quả kinh doanh



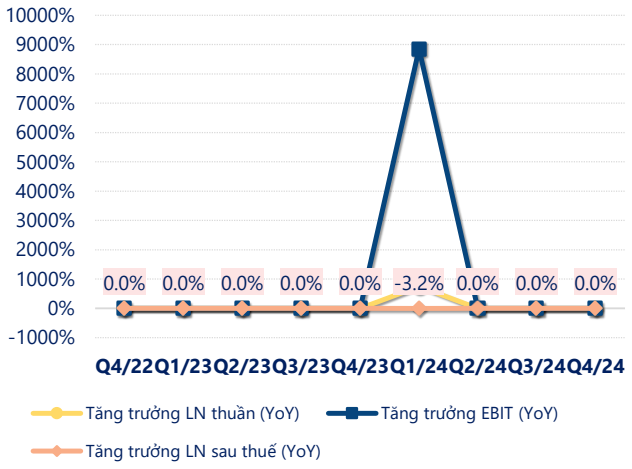
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



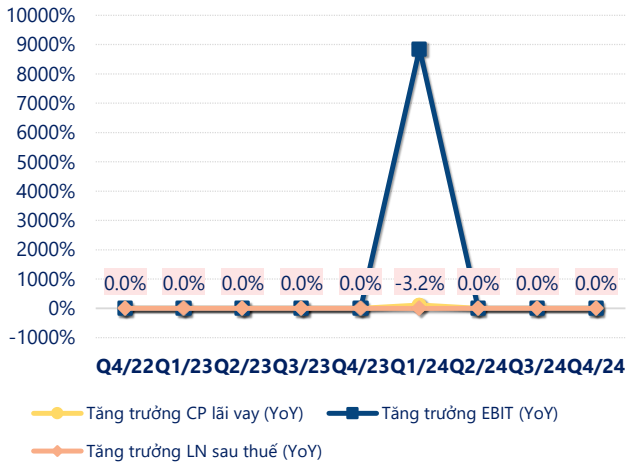
CTCP BCG Energy (UPCOM: BGE)

Tăng trưởng lợi nhuận



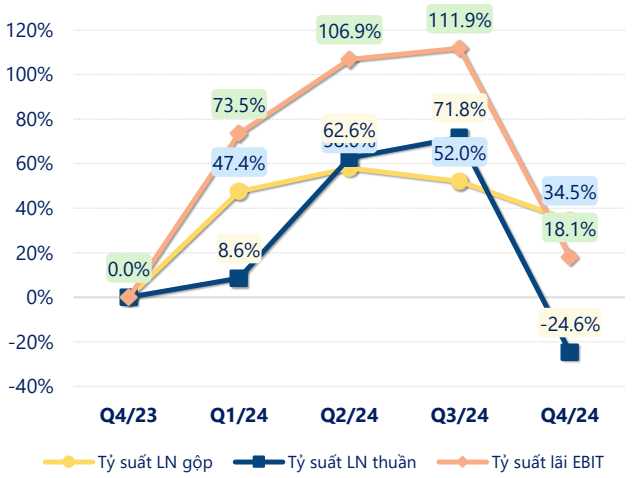
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



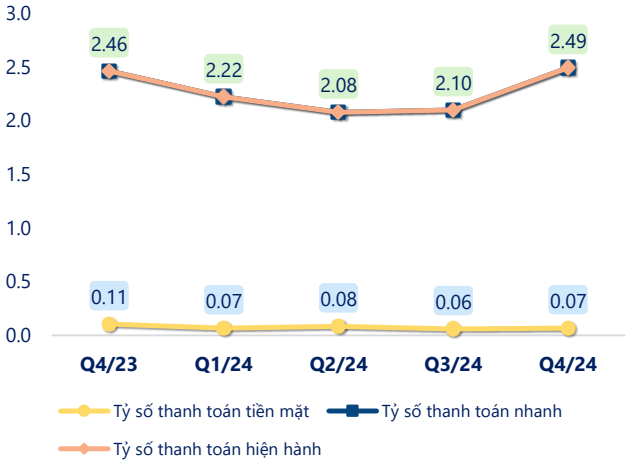
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



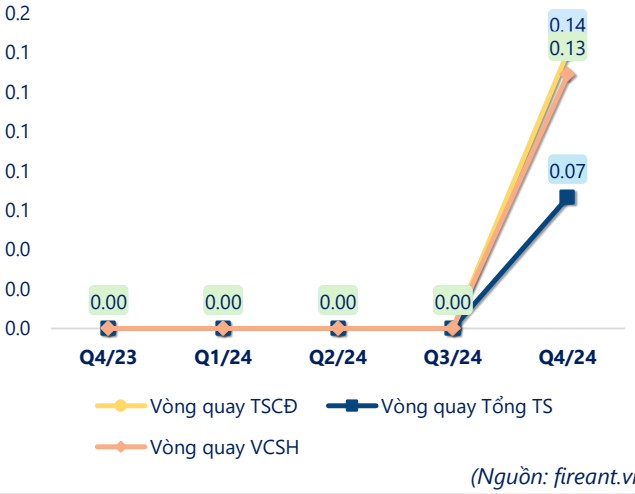
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



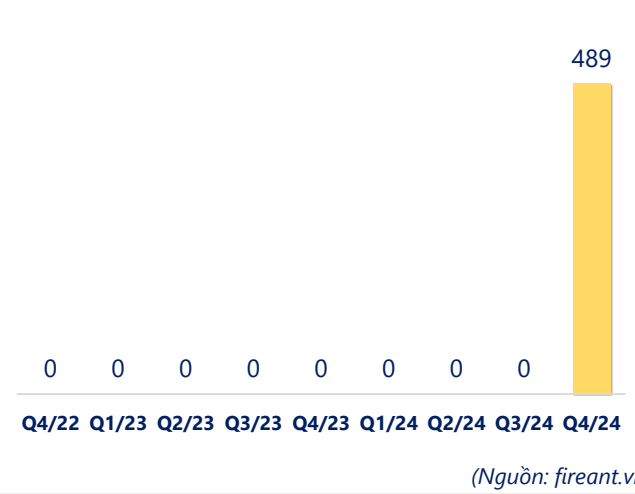
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

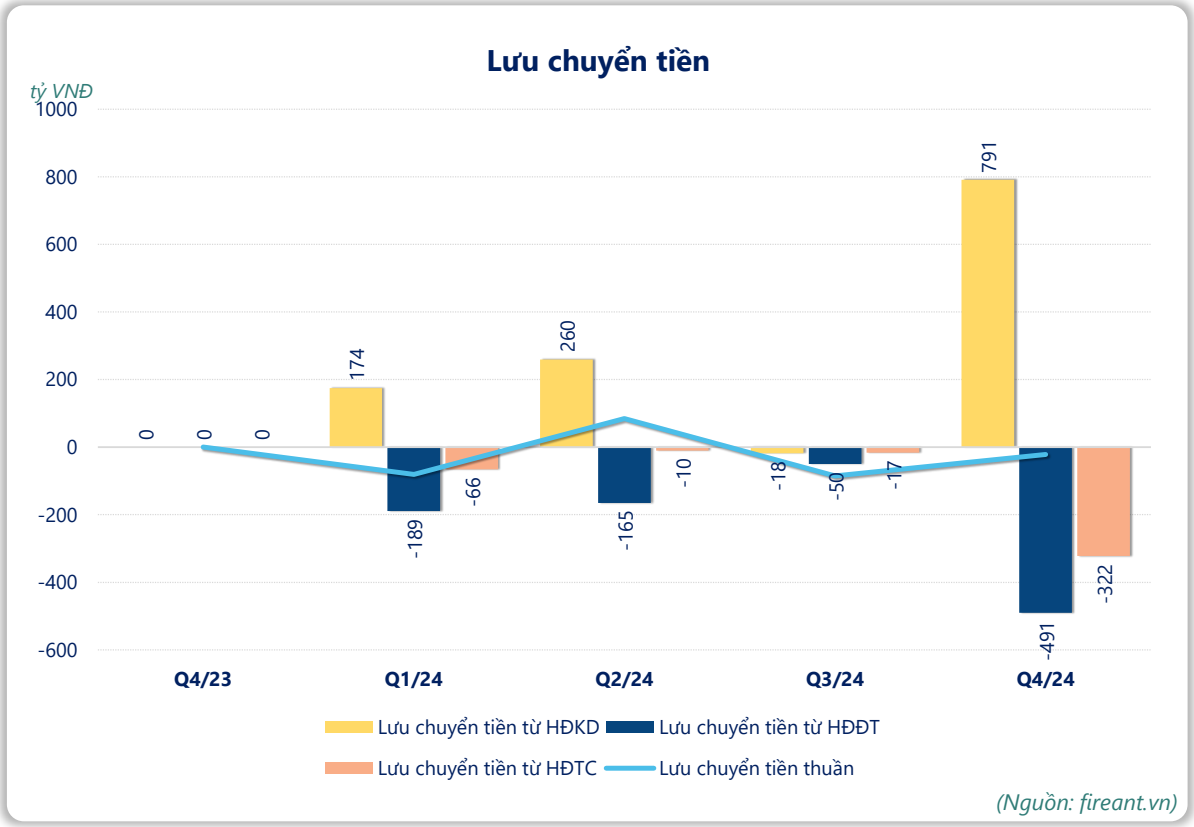


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP BCG Energy (UPCOM: BGE)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**248**			**1,278**	**1,126**	**13.5%**
Giá vốn hàng bán	163			649	591	9.9%
Lợi nhuận gộp	85.7			629	535	17.5%
Doanh thu HĐTC	173			784	744	5.4%
Chi phí TC	273			853	1,345	-36.6%
Chi phí lãi vay	159			587	967	-39.3%
LN trong công ty LKLD	**-24.2**			**-45.7**	**-50.2**	**9.0%**
Chi phí bán hàng	-0.01			0	0.02	-100%
Chi phí QLDN	**22.7**			**73.2**	**70.4**	**4.1%**
LN thuần từ HĐKD	-61.2			441	-187	336%
Lợi nhuận khác	**-52.6**			**26.8**	**39.2**	**-31.8%**
LN trước thuế	-114			468	-147	417%
Lợi nhuận sau thuế	**-110**			**394**	**-153**	**358%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-56.9**			**357**	**-35.9**	**1093%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)